

DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh toàn dân và truyền thống quê hương anh hùng; giữ vững quốc phòng, an ninh; nêu cao tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đột phá; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và phát huy thế mạnh, nội lực của địa phương, xây dựng xã Ân Tường phát triển nhanh và bền vững
(Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030)

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ân Tường Tây lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ân Hữu lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đak Mang lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 – 2025 trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh trong 2 năm đầu của nhiệm kỳ; kinh tế trong nước, trong tỉnh, trong huyện chưa hết khó khăn; nguồn lực đầu tư phát triển của các địa phương còn hạn chế; sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp có lúc còn gặp khó khăn, giá cả không ổn định; thiên tai, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vẫn còn xảy ra, đã tác động tiêu cực đến các hoạt động của xã hội và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, đời sống và sản xuất của Nhân dân.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân và phối hợp, giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể của huyện Hoài Ân (cũ); Đảng bộ, quân và dân 3 xã đã tích cực phát huy thuận lợi, từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra và đạt được những kết quả quan trọng.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ân Tường Tây lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025

Xã Ân Tường Tây thực hiện đạt và vượt 15/16 chỉ tiêu¹ Nghị quyết Đại hội đề ra. Cụ thể:

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn (2020 – 2025) đạt 10,32%, vượt 0,32% Nghị quyết.

1.2. Thu nhập bình quân đầu người năm năm 2025 ước đạt 62 triệu đồng, đạt Nghị quyết.

¹ Chỉ tiêu phát triển đảng viên chưa đạt.

1.3. Cơ cấu kinh tế (theo giá trị sản xuất) đến năm 2025: Tỷ trọng nông - lâm nghiệp - thủy sản chiếm 31,2%; công nghiệp - xây dựng chiếm 28,2% và thương mại - dịch vụ chiếm 40,6% (NQĐH tương ứng: 33% - 28% - 39%), đạt Nghị quyết.

1.4. Tỷ lệ thu ngân sách bình quân hàng năm (thu nội địa) tăng 10,2%, vượt 0,2% Nghị quyết.

1.5. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2025 đạt 7.150 tấn, đạt Nghị quyết.

1.6. Tổng đàn gia súc, gia cầm đến năm 2025 có 170.755 con (NQĐH 122.000 con), vượt 39,9% Nghị quyết.

1.7. Diện tích trồng rừng sau khai thác bình quân hàng năm 155 ha, đạt Nghị quyết.

1.8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 2,33%, vượt 1,33% Nghị quyết.

1.9. Giữ vững và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt Nghị quyết.

1.10. Đến năm 2025 tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,3%, vượt 0,5% Nghị quyết.

1.11. Đến năm 2025 tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm còn 5,59%, vượt 2,39% Nghị quyết.

1.12. Hàng năm, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập Tiểu học và phổ cập Trung học cơ sở đúng độ tuổi, đạt Nghị quyết.

1.13. Hàng năm có 100% cơ quan, 100% thôn, 98% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, vượt Nghị quyết.

1.14. Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, vượt Nghị quyết.

1.15. Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu, đạt Nghị quyết.

1.16. Hàng năm có 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 96% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có 19% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); bình quân hàng năm kết nạp đảng viên đạt 3,8% đảng viên toàn Đảng bộ (NQĐH: Hàng năm, có 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); đảng viên kết nạp bình quân hàng năm đạt 4 – 5% tổng số đảng viên toàn Đảng bộ), không đạt Nghị quyết.

2. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ân Hữu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 – 2025

Xã Ân Hữu thực hiện đạt và vượt 15/16 chỉ tiêu² Nghị quyết Đại hội đề ra. Cụ thể:

2.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 14,71%, vượt 1,21% Nghị quyết.

2.2. Cơ cấu kinh tế (theo giá trị sản xuất) đến năm 2025: Tỷ trọng nông - lâm nghiệp - thủy sản 51,5%; công nghiệp - xây dựng 20,5% và thương mại - dịch vụ 27% (NQĐH tương ứng 51% - 20% - 29%), đạt Nghị quyết.

² Chỉ tiêu phát triển đảng viên chưa đạt.

2.3. Tỷ lệ thu ngân sách bình quân hàng năm của từng xã (thu nội địa) tăng 22,29%, vượt 0,29% Nghị quyết.

2.4. Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 57 triệu đồng/người, vượt 2 triệu đồng so với Nghị quyết.

2.5. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2025 đạt 5.103 tấn, vượt 55 tấn so với Nghị quyết.

2.6. Tổng đàn gia súc, gia cầm đến năm 2025 160.755 con, vượt 23,6% Nghị quyết.

2.7. Độ che phủ của rừng năm 2025 ước đạt 65,1%, đạt Nghị quyết.

2.8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm đạt 2,9%, vượt 0,4% Nghị quyết.

2.9. Đến năm 2025 xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt Nghị quyết.

2.10. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm 0,67%, vượt 0,13% Nghị quyết.

2.11. Giữ vững và nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt Nghị quyết.

2.12. Đến năm 2025 tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 6,59%, vượt 0,41% Nghị quyết.

2.13. Hàng năm, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập Tiểu học và phổ cập Trung học cơ sở đúng độ tuổi, đạt Nghị quyết.

2.14. Hàng năm có 100% cơ quan, 97% thôn, 98% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, đạt Nghị quyết.

2.15. Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu, đạt Nghị quyết.

2.16. Hàng năm có 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 97% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có 20,5% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); bình quân hàng năm kết nạp đảng viên đạt 3,7% đảng viên toàn Đảng bộ (NQĐH: Hàng năm, có 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); đảng viên kết nạp bình quân hàng năm đạt 4 – 5% tổng số đảng viên toàn Đảng bộ), không đạt Nghị quyết.

3 Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đak Mang lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 – 2025

Xã Đak Mang thực hiện đạt và vượt 11/14 chỉ tiêu³ Nghị quyết Đại hội đề ra. Cụ thể:

3.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 7,37 %, không đạt Nghị quyết.

3.2. Năng suất lúa bình quân 5 năm (2020 - 2025) đạt 63,42 tạ/ha, vượt 1,42 tạ/ha so với Nghị quyết.

3.3. Tổng đàn trâu, bò 1.889 con, tăng 1,8% và đàn heo 879 con, tăng 1,85% so với nhiệm kỳ trước 863 con, vượt Nghị quyết.

3.4. Tổng sản lượng lương thực đến năm 2025 đạt 865 tấn, vượt 20 tấn; bình quân lương thực đầu người đạt 617,3 kg/năm, vượt 117,3 kg so với Nghị quyết.

³ 3 chỉ tiêu chưa đạt là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm, thu ngân sách trên địa bàn và phát triển đảng viên.

3.5. Thu ngân sách bình quân hàng năm (thu trên địa bàn xã) 7 triệu đồng (NQĐH 35 triệu đồng), không đạt Nghị quyết.

3.6. Thu nhập bình quân đầu người 32 triệu đồng, vượt 2 triệu đồng so với Nghị quyết.

3.7. Diện tích trồng và khai rừng hàng năm 400 ha, vượt 50 ha so với Nghị quyết. Độ che phủ rừng đạt 88,22%, vượt 9,22% so với Nghị quyết.

3.8. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 5,9%, vượt 1,9% so với Nghị quyết.

3.9. Giữ vững công tác phổ cập, 100% trẻ em đúng tuổi độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học, đạt Nghị quyết.

3.10. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên bình quân hàng năm 0,72%, vượt 0,28% so với Nghị quyết; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn 15,31%, vượt 0,04% so với Nghị quyết và giữ vững xã chuẩn quốc gia về y tế, đạt Nghị quyết.

3.11. Hàng năm, có 100% cơ quan, đơn vị, 97% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, đạt Nghị quyết.

3.12. Quân sự, Công an, các ban, ngành mặt trận và các hội đoàn thể đạt khá trở lên, không có yếu kém, đạt Nghị quyết. Hàng năm, giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao, đạt Nghị quyết.

3.13. Hàng năm, có 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; đến cuối nhiệm kỳ, tổng số đảng viên của Đảng bộ chiếm tỷ lệ 12% so với tổng dân số của xã, đạt Nghị quyết.

3.14. Kết nạp đảng viên mới 18/40, đạt 45% so với Nghị quyết, không đạt Nghị quyết.

II. Về kết quả đạt được trên từng lĩnh vực:

1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được chú trọng, đạt nhiều kết quả tốt

Sau Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng ủy đã tập trung xây dựng và triển khai thực hiện tốt Quy chế làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát và Chương trình làm việc toàn khóa và hàng năm của Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; kịp thời sửa đổi, bổ sung thực hiện tốt Quy chế làm việc và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa theo chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.

Đảng ủy, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể trong xã tổ chức học tập, quán triệt và cụ thể hóa triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết đại hội đảng các cấp, xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII), Tỉnh ủy Bình Định (khóa XX) và huyện Hoài Ân (khóa XXV) cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; xây dựng Đảng về đạo đức và văn minh

Các cấp ủy đảng trong xã duy trì thường xuyên công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Tổ chức tốt việc học tập, quán triệt và triển khai

thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Đảng ủy xã, gắn với sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng đảm bảo theo quy định. Hàng năm, Đảng ủy giới thiệu hàng chục cán bộ, đảng viên tham gia học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức, trong đó có 2 lớp Trung cấp lý luận chính trị và 03 lớp Sơ cấp lý luận chính trị do Huyện ủy Hoài Ân phối hợp tổ chức.

Đảng ủy chỉ đạo các ngành, đoàn thể, các chi bộ trực thuộc tổ chức nhiều hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và của địa phương, nhất là nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng huyện Hoài Ân (19/4), 50 năm Ngày giải phóng Gò Lồi (09/4) và 60 năm Ngày giải phóng xã Ân Hữu (30/11), tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề toàn khóa và hàng năm. Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã. Tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và sơ kết 2 năm, 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó đã biểu dương, khen thưởng 15 tập thể và 30 cá nhân điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo gương Bác.

1.1.2. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên được nâng lên

Công tác quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” được quan tâm, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”, đảm bảo kế hoạch. Hoàn thành việc sáp nhập xã Ân Tường Tây, xã Ân Hữu và xã Đak Mang thành xã Ân Tường, gắn với củng cố, kiện toàn, bố trí, sắp xếp đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và chuẩn bị các điều kiện khác chính thức đi vào hoạt động ổn định từ ngày 01/7/2025.

Đảng ủy đã triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động 04-CTr/HU ngày 31/08/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hoài Ân về “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển huyện Hoài Ân, giai đoạn 2020 – 2025”. Qua đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên đáng kể. Hầu hết các chi bộ giữ được nề nếp sinh hoạt, nội dung sinh hoạt cơ bản đảm bảo được tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

Công tác kết nạp đảng viên được quan tâm. Bình quân hàng năm Đảng bộ kết nạp đảng viên đạt 2,98%⁴ tổng số đảng viên toàn Đảng bộ, hiện nay Đảng bộ xã Ân Tường có 723 đảng viên, tăng 88 đảng viên so với năm 2020. Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên ngày càng đi vào nề nếp và có thực chất⁵. Công tác quản lý đảng viên được quan tâm. Việc đề nghị cấp trên trao Huy hiệu đảng cho đảng viên đảm bảo kịp thời và đúng quy định.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ được chú trọng, đủ về số lượng và đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng⁶, đề bạt, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc và quy định của Đảng. Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo xã nhiệm kỳ 2025 – 2030 và 2026 – 2031 thực hiện đúng quy trình và đảm bảo số lượng theo quy định.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng. Đảng ủy đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 28/02/2022 “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”, trong đó chú trọng chính trị hiện nay, góp phần thực hiện tốt công tác cán bộ và phát triển đảng viên.

1.1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và phòng chống tham nhũng, lãng phí được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đạt hiệu quả

Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy Hoài Ân cũ về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và phòng chống tham nhũng, lãng phí phù hợp với quy định của cấp trên và yêu cầu nhiệm vụ của Đảng bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được duy trì. Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát 45 lượt tổ chức đảng và 60 lượt đảng viên; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát 26 lượt tổ chức đảng và 15 lượt đảng viên; các chi bộ trực thuộc kiểm tra trên 2.100 lượt đảng viên; qua đó đã phát hiện, chấn chỉnh những sai sót và xử lý những đảng viên vi phạm, góp phần răn đe, ngăn chặn tiêu cực, hạn chế sai phạm và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên được duy trì và thực hiện đúng quy định.

Triển khai thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2023 và 2024 đối với cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý.

1.1.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng

⁴ Năm 2020 kết nạp 6 đảng viên, đạt 1,08%; năm 2021 kết nạp 11 đảng viên, đạt 1,92%; năm 2022 kết nạp 14 đảng viên đạt 2,4%; năm 2023 kết nạp 14 đảng viên đạt 3,58%; năm 2024 kết nạp 33 đảng viên, đạt 5,43%.

⁵ Năm 2020 số chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 14,7%, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%; năm 2021 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 11,76%, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%; năm 2022 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 11,76%, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%; năm 2023 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 12,5%, hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 91,43%, hoàn thành nhiệm vụ chiếm 8,57%; năm 2024 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 17,64%, hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 97,14%, hoàn thành nhiệm vụ chiếm 2,86%.

⁶ Đào tạo Cao cấp lý luận chính trị 03 đồng chí (xã Ân Tường Tây 02 đồng chí, Ân Hữu 01 đồng chí), Trung cấp lý luận chính trị 20 đồng chí (xã Đak Mang 07 đồng chí, Ân Tường Tây 08 đồng chí, Ân Hữu 05 đồng chí) và Đại học 29 đồng chí (xã Đak Mang 16 đồng chí, xã Ân Tường Tây 07 đồng chí và xã Ân Hữu 06 đồng chí).

Đảng ủy từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống chính trị, xác định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết sát với cơ sở; coi trọng kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng; đổi mới tác phong, phương pháp, lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ và đảng viên. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo rà soát, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc; đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; các cấp ủy và cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần quan trọng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng ủy.

1.2. Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng nâng lên; cải cách hành chính được đẩy mạnh

Hoạt động của Hội đồng Nhân dân xã thực hiện đúng quy định và chất lượng ngày càng nâng cao. Việc ban hành các nghị quyết đã bám sát tình hình thực tế của địa phương, gắn với giám sát chính quyền tổ chức thực hiện, mang lại hiệu quả. Công tác chất vấn, trả lời chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, phản ánh những kiến nghị của cử tri đến các ngành, các cấp có liên quan giải quyết có nhiều tiến bộ. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 trên địa bàn xã.

Tổ chức bộ máy chính quyền được quan tâm củng cố, kiện toàn, hoạt động tích cực, nhất là kịp thời bố trí cán bộ, công chức theo quy định của chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động ổn định. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành các nhiệm vụ chính trị được nâng lên. Văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính nơi công sở ngày càng đi vào nề nếp. Công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì.

Công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được chú trọng. Xã Ân Tường đang thực hiện hệ thống văn phòng điện tử để xử lý công việc; 100% cán bộ, công chức có tài khoản idesk và chữ ký số; các thủ tục hồ sơ được thực hiện trên môi trường mạng đạt trên 80%. Duy trì, củng cố Trang thông tin điện tử của UBND xã, Trang Zalo OA cung cấp thông tin của UBND xã, hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin xã Ân Tường trên nền tảng hiện có của 03 UBND xã cũ, mang lại hiệu quả trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công hiện nay và Bộ phận Một cửa 03 xã cũ đảm bảo theo quy định, kịp thời giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Từ năm 2020 đến nay, 03 xã cũ (Đak Mang, Ân Tường Tây, Ân Hữu) và xã Ân Tường hiện nay đã tiếp nhận giải quyết 13.360 hồ sơ, kết quả đã trước và đúng hạn 13.206 hồ sơ đạt 99,25% và 100 hồ sơ trễ hạn chiếm 0,75%.

Công tác thi đua, khen thưởng ngày càng được quan tâm, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã. Trong nhiệm kỳ có trên 180 lượt tập thể và cá nhân trong xã được các cấp khen thưởng, trong đó UBND xã Ân Hữu (cũ) được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh; Nhân dân và cán bộ xã Ân Tường Tây và xã Ân Hữu (cũ) được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.3. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới, đạt nhiều kết quả tích cực; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố và phát huy

Đảng ủy thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận, nhất dân vận chính quyền; chỉ đạo thực hiện Quy chế công tác dân vận trong hệ thống chính trị, Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận của xã hội. Công tác đối thoại trực tiếp người đứng đầu cấp ủy đảng và chính quyền với Nhân dân ngày càng được quan tâm.

Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể xã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy tốt vai trò nòng cốt trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội⁷. Tập trung tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương và các phong trào thi đua yêu nước, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Tích cực tham gia phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra⁸. Trong nhiệm kỳ qua, đã vận động đóng góp các quỹ trên 508 triệu đồng⁹, kết hợp với các nguồn lực khác đã hỗ trợ xây dựng 39 nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng số tiền 1,26 tỷ đồng. Công tác nhân đạo, từ thiện thực hiện đạt nhiều kết quả tốt, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia hiến máu nhân đạo cứu người 596 đơn vị máu và vận động các nhà hảo tâm, con em quê hương đóng góp quà, tiền hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ gia đình chính sách và xây dựng quê hương trị giá hàng trăm triệu đồng¹⁰. Phối hợp tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao đạt kết quả tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chú trọng công tác phát triển tổ chức hội, phát triển đoàn viên, hội viên, kiện toàn xây dựng lực lượng nòng cốt ngày càng vững mạnh¹¹. Hàng năm, Mặt trận và các hội đoàn thể của xã được cấp trên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường

2.1. Nông, lâm nghiệp

2.1.1- Về sản xuất nông nghiệp

⁷ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đã tổ chức 20 cuộc kiểm tra, giám sát 11 công trình có 165 lượt người tham gia; tổ chức 4 hội nghị đối thoại có hơn 225 người dự; tổ chức tuyên truyền trên 20 đợt, có trên 13.000 lượt người tham gia; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tổ chức 67 buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp có trên 6.365 lượt cử tri tham dự.

⁸ Các đoàn thể xã đã tín chấp cho trên 928 lượt hội viên, đoàn viên vay, với 41 tổ tiết kiệm và vay vốn trên 153 tỷ đồng/1.928 hộ vay để phát triển kinh tế; vận động xây dựng hoàn thành 7 tuyến đường bê tông, lát đá granic vỉa hè tại khu ngã 3 Gò Lôi; vận động 1.224/2.889 hộ sử dụng nước sạch, đạt 53,5%; vận động 3.288/4.568 hộ dân đăng ký đồ rác thải hộ gia đình đạt 71,9%.

⁹ Trong đó “Quỹ vì người nghèo” được 378,21 triệu đồng, quỹ hỗ trợ nông dân được 130 triệu đồng.

¹⁰ Trong 5 năm qua huy động đóng góp hỗ trợ phòng chống dịch covid -19, ủng hộ đồng bào miền Trung, miền Bắc bị thiệt hại do lũ lụt, tổ chức tết sum vầy với số tiền trên 2,2 tỉ đồng.

¹¹ Trong 5 năm qua đã phát triển mới là 617 hội viên, đoàn viên, trong đó hội viên nòng cốt 863 người, nâng tổng số hội viên, đoàn viên các hội đoàn thể xã quản lý là 8.110 người.

Tập trung chỉ đạo thực hiện hiện tốt công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch; từng bước hình thành các vùng chuyên canh cây ăn trái quy mô lớn tại các thôn Tân Thịnh, Tân Thạnh, Phú Văn 2; gắn với đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đường giao thông, điện, hệ thống nước tưới phục vụ sản xuất, với số vốn trên 10 tỷ đồng.

Công tác đầu tư xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và an toàn thực phẩm, gắn với xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, các chuỗi liên kết, quảng bá, giới thiệu tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp được chú trọng. Đến nay, trên địa bàn xã có trên 260 ha các loại cây trồng như: bưởi da xanh, dừa xiêm, sầu riêng. Đặc biệt, xã chú trọng ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, chế biến và bảo quản. Hiện nay, toàn xã có 9 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP, chứng nhận hữu cơ và 3 sản phẩm được Cục Sở hữu trí tuệ công nhận nhãn hiệu tập thể tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Tổng diện tích gieo sạ lúa hàng năm 1.521 ha, năng suất bình quân đạt trên 76 tạ/ha. Diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng hàng năm 109 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2025 đạt 115.768,8 tấn.

Ngành chăn nuôi được quan tâm chỉ đạo phát triển theo hướng tập trung, ứng dụng công nghệ cao và an toàn sinh học, gắn với chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường, đạt hiệu quả. Hiện nay, trên địa bàn có 3 trang trại chăn nuôi có quy mô lớn, hàng trăm gia trại vừa và nhỏ, đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của xã. Tổng giá trị sản xuất ước đạt trên 474 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 1,6%.

2.1.2- Về sản xuất lâm nghiệp

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được chú trọng. Thực hiện giao khoán, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh với trên 6.805 ha; diện tích trồng rừng sau khai thác bình quân trên 400 ha và sản lượng gỗ khai thác trên 55.452 tấn. Tổng giá trị ngành lâm nghiệp trên 50 tỷ đồng. Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 03 loại rừng, cập nhật diễn biến rừng và công bố hiện trạng rừng đúng quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát từng bước ngăn chặn, kiểm soát có hiệu quả tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp và khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, gắn với giải quyết đúng quy định các trường hợp vi phạm. Đến nay, độ che phủ của rừng trên địa bàn xã đạt 73,7%.

2.1.3- Về phát triển kinh tế tập thể

Kinh tế tập thể được quan tâm chỉ đạo phát triển, từng bước phát huy vai trò tham gia phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Các Hợp tác xã thường xuyên được củng cố, tinh gọn, phát triển và đổi mới đề nâng cao chất lượng hoạt động. Hiện nay, toàn xã có 4 Hợp tác xã, năm 2025 tổng doanh thu ước đạt 2,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 0,7 tỷ đồng.

Kinh tế tư nhân và kinh tế cá thể phát triển khá nhanh và chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu nền kinh tế. Hiện nay, trên địa bàn xã có 55 doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó có 9 doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công nghiệp, xây dựng, 46 doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực thương mại, dịch vụ và 3 doanh nghiệp khai thác chế biến lâm sản. Có 835 hộ sản xuất kinh doanh cá thể thương mại, dịch vụ tăng 25% so với năm 2020.

2.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

2.2.1- Về sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng có nhiều chuyển biến tích cực, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm 12,73%. Giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt trên 38.403 tỷ đồng. Nhiều cơ sở, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh ngày càng ổn định, với nhiều ngành nghề đa dạng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động tại địa phương.

2.2.2- Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn được chú trọng, tổng nguồn vốn đầu tư trong nhiệm kỳ trên 80 tỷ đồng (xã Ân Tường Tây 37 tỷ, Ân Hữu 38 tỷ và Đắk Mang 15 tỷ), trong đó vốn Nhân dân đóng góp 27 tỷ đồng. Hầu hết các công trình được triển khai xây dựng cơ bản đảm bảo chất lượng và phát huy hiệu quả, nhất là một số công trình trọng điểm như: Xây dựng các Trụ sở Công an xã, Nâng cấp, sửa chữa các trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn,...góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương.

Công tác quy hoạch được chú trọng; đến nay đã hoàn thành công tác quy hoạch chung tại các xã Ân Hữu, Ân Tường Tây cũ; đồng thời, đang thực hiện các bước quy hoạch xã Đắk Mang cũ theo quy định.

2.3. Thương mại và dịch vụ

Các loại hình thương mại, dịch vụ trên địa bàn ngày càng phát triển đa dạng, chất lượng được nâng cao, đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 8,82%. Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, hàng hóa trong nước sản xuất được nhiều người dân trong xã mua sắm sử dụng. Đặc biệt là tập trung xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm ngày càng có hiệu quả. Tham gia tốt 2 Ngày hội Nông sản do huyện Hoài Ân cũ tổ chức.

2.4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

2.4.1- Về công tác quản lý đất đai

Công tác quản lý đất đai được tăng cường, có hiệu quả. Hoàn thành quy hoạch và triển khai thực hiện đúng quy định công tác quy hoạch và bổ sung quy hoạch sử dụng đất hàng năm trên địa bàn xã.

Công tác, giao đất, thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức và Nhân dân có nhiều cố gắng. Công tác hỗ trợ, đền bù, giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình, dự án, nhất là công trình giao thông được chú trọng, đạt nhiều kết quả tốt. Công tác giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai được quan tâm, số hồ sơ giải quyết đúng hẹn bình quân hàng năm đạt cao.

Công tác chỉ đạo giải quyết, xử lý các trường hợp lấn, chiếm đất đai, xây dựng các công trình trái phép được tập trung. Các đơn thư khiếu nại, tố cáo đất đai được giải quyết theo quy định, không xảy ra điểm nóng.

Công tác xử lý các trường hợp vi phạm đất đai được tăng cường. Tiếp tục xử lý 143 trường hợp cất nhà trái phép giai đoạn trước năm 2020, đã thực hiện đo đạc

60 trường hợp, lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân huyện Hoài Ân cũ ra Quyết định xử phạt 38 trường hợp, xã ra quyết định xử phạt 12 trường hợp.

2.4.2- Về công tác quản lý khoáng sản

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình hành động số 05-CTr/HU ngày 31/8/2020 của Huyện ủy Hoài Ân về “Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 – 2025”. Công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các mỏ khoáng sản được quan tâm, từng bước đi vào hoạt động ổn định. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản được duy trì, đã phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm theo quy định.

2.4.3- Về công tác bảo vệ môi trường

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm. Tập trung tổ chức tuyên truyền quán triệt và triển khai thực hiện Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch quản lý chất thải rắn sinh hoạt và Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn. Hiện toàn xã có 3 bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt đang hoạt động có hiệu quả.

Chỉ đạo các ngành, đoàn thể, các địa phương và Nhân dân thường xuyên tổ chức ra quân dọn vệ sinh môi trường nhân Ngày môi trường thế giới và Tháng hành động vì môi trường, góp phần tạo cho cảnh quang xanh, sạch, đẹp. Năm 2025, tỷ lệ thu gom rác thải rắn trên địa bàn đạt 79%. Đồng thời, tập trung đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho Nhân dân, đến nay, toàn xã tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 32% và tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, đạt Nghị quyết đề ra.

2.5. Tài chính, tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách đảm bảo đúng luật. Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm tăng trưởng khá và vượt chỉ tiêu đề ra. Tổng thu ngân sách địa phương 5 năm trên 196,4 tỷ đồng và chi ngân sách trên 196,4 tỷ đồng. Các nguồn kinh phí được phân bổ để thực hiện các Chương trình, dự án kịp thời và phát huy hiệu quả.

Hiện nay, trên địa bàn xã các Ngân hàng, tổ chức tín dụng tổ chức cho vay đúng quy định, nhất là nguồn vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận nguồn vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh, mang lại hiệu quả.

2.6. Về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo thực hiện, huy động cả hệ thống chính trị và đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, mang lại hiệu quả. Xã Ân Tường Tây cũ được công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao và xã Ân Hữu cũ được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh về “Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030”, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025” tại xã Đak Mang cũ với nhiều Dự án như: làm mới, nâng cấp và mở rộng các tuyến đường giao thông từ ngã ba đội 7 về cầu Nước Lương qua UBND xã dài khoảng 8 km, làm

mới đường nhựa từ Bờ kè đến UBND xã dài khoảng 3 km, xây dựng mới phòng học, xây dựng khu tái định cư làng Đak Pok thuộc thôn T6..., góp phần thay đổi đáng kể diện mạo vùng đồng bằng dân tộc thiểu số của địa phương.

3. Phát triển văn hóa, xã hội và con người

3.1. Giáo dục và đào tạo

Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, mang lại hiệu quả. Quy mô trường, lớp trên địa bàn xã duy trì phát triển ổn định. Hàng năm, trẻ em đi học đúng độ tuổi đạt chỉ tiêu đề ra, học sinh Tiểu học hoàn thành chương trình đạt 99,5%, học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 99,6% và học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông đạt 96% trở lên. Các bậc học triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ lớp 1 đến lớp 12 đảm bảo theo kế hoạch.

Phong trào giáo dục mũi nhọn của học sinh có tiên bộ. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được nâng cao. Công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ được duy trì vững chắc. Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học và trang thiết bị được quan tâm đúng mức, đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy và học tập; hầu hết các trường học trên địa bàn đều đạt chuẩn quốc gia.

Công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm. Công tác hướng nghiệp, dạy nghề nghiệp ngày càng đi vào nề nếp, đối tượng tham gia học tập ngày càng tăng.

3.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn được chú trọng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế được quan tâm đầu tư. Đội ngũ cán bộ y tế cơ bản đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, với 21 cán bộ, nhân viên, trong đó có 4 bác sỹ đa khoa. Xã giữ vững đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 2021 – 2030.

Công tác phòng, chống các loại dịch bệnh có hiệu quả, nhất là khi đại dịch Covid-19 xảy ra đã tập trung chỉ đạo quyết liệt khống chế được dịch, đưa các hoạt động trở lại bình thường.

Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, y tế cộng đồng, truyền thông dân số và kế hoạch hóa gia đình thực hiện khá tốt. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm đạt 0,8%, năm 2025 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng ước giảm còn dưới 7,7%. Công tác kiểm tra bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khám chữa bệnh, hành nghề y được tư nhân, tiêm vắc xin dịch vụ được duy trì, kịp thời phát hiện chấn chỉnh, xử lý các sai phạm.

3.3. Văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông

Tập trung chỉ đạo các ngành, đoàn thể và các thôn tổ chức tốt các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chào mừng các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong các tầng lớp Nhân dân. Tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở và tham gia đầy đủ các môn trong khuôn khổ Đại hội thể dục thể thao cấp huyện. Xã Đak Mang cũ đăng cai tổ chức thành công Ngày hội văn hóa – thể thao 3 xã vùng cao của huyện Hoài Ân cũ. Các thiết chế văn hóa, thể thao được xây dựng, sửa chữa nâng cấp ngày càng hoàn thiện. Xây dựng Đài Truyền thanh

ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, phục vụ tốt công tác thông tin, tuyên truyền.

Công tác bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử, văn hóa được quan tâm, từng bước tạo điểm đến tham quan và giáo dục truyền thống cho các đối tượng, nhất là Khu di tích chiến thắng Gò Lội, Bia di tích Đồi Xuân Sơn.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình ngày càng phát triển đi vào chiều sâu. Đời sống vật chất, mức hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân trên địa bàn được cải thiện đáng kể và có mặt nâng cao.

3.4. Công tác bảo đảm an sinh xã hội

Công tác bảo đảm an sinh xã hội được quan tâm đúng mức và đạt nhiều kết quả tích cực. Các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội thực hiện kịp thời và đúng quy định. Hàng năm, nhân các dịp lễ, tết, xã đã tổ chức tốt việc thăm hỏi và tặng quà cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách và các đối tượng gặp khó khăn.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững được tập trung chỉ đạo quyết liệt, mang lại hiệu quả, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Đời sống của Nhân dân trên địa bàn từng bước được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người năm 2025 xã Ân Tường Tây cũ ước đạt 62 triệu đồng và xã Ân Hữu cũ đạt 57 triệu đồng.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được chú trọng. Các hoạt động nhân đạo, từ thiện tiếp tục phát triển, có sự lan tỏa trong cộng đồng. Đặc biệt đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát của Thủ tướng Chính phủ, đến tháng 5/2025 trên địa bàn xã đã hỗ trợ cho Nhân dân xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng 116 căn nhà.

Các chính sách bảo hiểm được quan tâm thực hiện, đạt kết quả. Năm 2025 ước có 428 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và 15.836 người tham gia bảo hiểm y tế, chiếm 91% dân số toàn xã. Các chế độ, quyền lợi của người tham gia bảo hiểm thực hiện kịp thời, đầy đủ và đúng quy định.

3.5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Công tác quản lý hoạt động của các tôn giáo được quan tâm. Các tôn giáo hoạt động đảm bảo theo quy định của pháp luật. Các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo thực hiện sống “tốt đời đẹp đạo”, có trách nhiệm tham gia hưởng ứng góp phần thực hiện tốt các phong trào và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở các địa phương. Công tác dân tộc trên địa bàn được chú trọng, góp củng cố, xây dựng khối đoàn kết toàn dân ngày càng vững chắc.

4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

4.1. Về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được chú trọng, thực hiện hiệu quả

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, góp phần làm thất bại mọi âm mưu “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền Quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân. Công tác huấn luyện các đối tượng dân quân đảm bảo đúng quân số và thời gian theo kế

hoạch của cấp trên, kết quả huấn luyện đạt 75% khá, giỏi trở lên. Phối hợp cùng Trung đoàn 922, Sư đoàn 31 tổ chức phúc tra và giao nguồn dự bị động viên đảm bảo theo chỉ tiêu. Tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ theo Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị đạt kết quả khá.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, hàng năm giao quân đạt 100% chỉ tiêu, không có quân nhân đào ngũ, bỏ ngũ. Kết quả đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho thanh niên tuổi 17 đạt tỷ lệ 98,7%. Hàng năm, tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ luôn đảm bảo về chất lượng và số lượng theo quy định. Thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội theo Quyết định 290, Quyết định 62 và Quyết định 49 của Thủ tướng Chính phủ. Việc xử lý các đối tượng trốn khám nghĩa vụ quân sự nghiêm túc và đúng theo quy định.

Công tác tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ và dân vận được quan tâm. Hàng năm, xã xây dựng kế hoạch, thành lập trung đội dân quân xung kích sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, mang lại hiệu quả, nhất là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

4.2. Công tác an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, giữ vững ổn định

Công tác bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tiếp tục được nâng cao, hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm an ninh dân tộc, an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh tuyến núi, xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc, không để xảy ra vụ việc phức tạp, hình thành điểm nóng về an ninh trật tự.

Công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật được triển khai quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và củng cố. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở được xây dựng, kiện toàn, đảm bảo đủ số lượng, có chất lượng, hoạt động có hiệu quả.

Công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố và điều tra, xác minh các vụ việc, vụ án hình sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, tiêu cực.

4.3. Về công tác đối ngoại

Chỉ đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong xã quán triệt và triển khai thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức và sự hiểu biết của Nhân dân trong xã đối với tình hình các nước trên thế giới.

**** Nguyên nhân của những kết quả đạt được***

Đạt được những kết quả trên là nhờ Đảng, Nhà nước có nhiều chủ trương, nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện kịp thời, sát với tình hình thực tiễn của đất nước và của địa phương. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và giúp đỡ, hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể của huyện Hoài Ân cũ. Sự đoàn kết thống nhất và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo

đồng bộ, hiệu quả của Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, các tổ chức đảng; sự quản lý, điều hành có hiệu quả của Ủy ban nhân dân; sự tham gia tích cực, hiệu quả Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội 3 xã. Đặc biệt có sự đồng thuận, phát huy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm vươn lên của Nhân dân 3 xã.

B. HẠN CHẾ, YẾU KÉM

I. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Việc tổ chức học tập, quán triệt và cụ thể hóa thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở một số tổ chức đảng chưa kịp thời, chất lượng chưa cao, chưa sát với tình hình ở các đơn vị, địa phương. Công tác theo dõi nắm tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, gắn với định hướng tư tưởng, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời. Việc xây dựng kế hoạch thực hiện, nội dung cam kết học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) nhiều nơi còn chung chung, chưa gắn với nhiệm vụ cụ thể của địa phương, đơn vị và cá nhân.

Năng lực lãnh đạo của một số tổ chức đảng có mặt còn hạn chế. Công tác kết nạp đảng viên còn gặp khó khăn. Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở một số cấp ủy, chi bộ còn yếu. Một số cấp ủy chưa làm tốt công tác quản lý, giáo dục và phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa phản ánh đúng thực chất. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu ở một số đơn vị chưa ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Chất lượng một số cuộc kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy chưa cao. Công tác theo dõi, giám sát phát hiện tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm để kiểm tra, xử lý còn hạn chế.

Hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền có lúc, có nơi chưa thật quyết liệt, hiệu quả chưa cao. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm. Công tác đôn đốc, giám sát giải quyết các kiến nghị của cử tri chưa được thường xuyên.

Công tác thông tin, tuyên truyền, nắm tình hình của đoàn viên, hội viên và Nhân dân có lúc, có nơi còn bị động, dẫn đến việc tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc hiệu quả chưa cao. Công tác giám sát, phản biện xã hội chưa được rõ nét, có nơi còn hình thức.

II. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường

Kinh tế của địa phương phát triển nhưng thiếu vững chắc. Việc phát huy các tiềm năng, lợi thế của địa phương còn có mặt hạn chế, nhất là trong việc thực hiện các dự án phát triển các mô hình cây ăn quả. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm có lúc chưa tập trung đúng mức, tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi tiềm ẩn nhiều nguy cơ diễn biến phức tạp. Tình trạng vi phạm về quản lý, bảo vệ phát triển rừng, đất đai, khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra nhưng chưa xử lý dứt điểm.

III. Phát triển văn hóa, xã hội và con người

Chất lượng giáo dục ở một số trường học còn thấp. Hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng chưa phát huy hiệu quả. Năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của một số y, bác sỹ chưa đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ và chăm

sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Các thiết chế văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn chưa được khai thác và phát huy hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo ở một số nơi còn cao.

IV. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ có nơi chưa tốt; vẫn còn một số thanh niên vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự; việc xử lý thanh niên trốn khám còn chậm.

Trật tự an toàn xã hội ở một số nơi vẫn còn tiềm ẩn phức tạp. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có lúc, có nơi chưa đi vào chiều sâu.

*** Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém:**

- Nguyên nhân khách quan:

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội trong điều kiện đại dịch Covid-19 xảy ra, diễn biến hết sức phức tạp và chưa có tiền lệ. Xuất phát điểm nền kinh tế của 3 xã còn thấp; điều kiện phát triển khó khăn; hạ tầng kinh tế, xã hội còn hạn chế, chưa đồng bộ; thu ngân sách còn thấp, ảnh hưởng đến chi đầu tư phát triển. Thiên tai, dịch bệnh thường xuyên đe dọa; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, gây bất lợi đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân.

- Nguyên nhân chủ quan:

Nhận thức, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và một số cơ quan, đơn vị, địa phương có lúc, có nơi chưa tốt; các giải pháp thực hiện và phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa đồng bộ, thiếu kịp thời và có biểu hiện đùn đẩy trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một số ít cán bộ, đảng viên, công chức chưa tốt, chưa sâu sát cơ sở, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. Đánh giá chung

Qua 5 năm tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ 3 xã tuy còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, hầu hết các chỉ tiêu đề ra thực hiện cơ bản đạt và vượt kế hoạch. Nền kinh tế của các địa phương phát triển khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, mang lại hiệu quả; cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, đáp ứng tốt hơn cho yêu cầu phát triển; diện mạo của địa phương, nhất là ở miền núi, vùng cao có nhiều khởi sắc. Văn hóa, xã hội nhiều mặt tiến bộ; các chính sách an sinh xã hội thực hiện kịp thời, có hiệu quả; đời sống của Nhân dân, là vùng đồng bào Đak Mang cơ bản ổn định và nhiều mặt được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tăng cường; hệ thống chính trị được quan tâm củng cố, kiện toàn, sắp xếp tinh gọn, hoạt động có hiệu quả. Khối đoàn kết toàn dân được củng cố ngày càng vững chắc; niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý Nhà nước được tăng cường.

II. Bài học kinh nghiệm

1. Luôn kiên định, vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững, nghiêm túc chấp hành và cụ thể hóa kịp thời, hiệu

quả đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa quy định của cấp ủy đảng và các quy định, quyết định của chính quyền; đồng thời coi trọng công tác tổng kết thực tiễn.

2. Đặc biệt quan tâm công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện. Luôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, trước hết là trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng.

3. Nắm vững và cụ thể hóa kịp thời, thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của xã. Luôn bám sát thực tiễn, dự báo đúng tình hình, kịp thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp và tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ngành, các thôn thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, gắn với kịp thời phát hiện, quan tâm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở. Đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ “dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, vì sự nghiệp chung” đi đôi với giữ vững kỷ cương. Thường xuyên tranh thủ ý kiến tham gia của các đồng chí nguyên lãnh đạo của huyện Hoài Ân cũ và 3 xã cũ: Ân Tường Tây, Ân Hữu và Đak Mang để bổ sung định hướng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Tập trung huy động nội lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương; đồng thời chủ động, tích cực tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh và các nguồn lực bên ngoài để đầu tư phát triển kinh tế, xã hội. Chú trọng phát triển kinh tế, xã hội, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và giải quyết tốt các vấn đề xã hội.

5. Tăng cường và giữ vững sự đồng thuận xã hội; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và cả hệ thống chính trị trong thực hiện nghị quyết và các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc quan điểm “Dân là gốc”, mọi chủ trương, đường lối, chính sách đều phải xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chính đáng và hạnh phúc của Nhân dân; thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của Nhân dân làm thước đo đánh giá cán bộ và hiệu quả của công việc.

Phần thứ hai **QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP** **NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

A. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của nước ta được nâng lên, là nền tảng quan trọng để tiếp tục xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, nước ta còn đối mặt với nhiều

khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch, phản động chưa bao giờ từ bỏ âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta. Đảng ta đề ra mục tiêu tăng trưởng giai đoạn 2026 – 2030 đạt hai con số liên tục trong các năm. Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân là đòn bẩy tạo ra cơ hội lịch sử mới cho sự phát triển mạnh mẽ đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tỉnh ta sau khi sáp nhập đã mở ra nhiều cơ hội, điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội, góp phần quan trọng để đầu tư, thúc đẩy các địa phương trong tỉnh phát triển.

Đối với xã Ân Tường sau khi sáp nhập dư địa phát triển khá lớn. Những thành quả quan trọng đạt được trong phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của 3 xã cũ: Ân Tường Tây, Ân Hữu và Đak Mang là nguồn lực to lớn cho sự phát triển của xã trong thời gian đến. Tuy nhiên, xã Ân Tường còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Vị trí địa lý không được thuận lợi. Kinh tế phát triển chưa bền vững; khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền còn lớn; nguồn nội lực còn hạn chế; tác động khó lường của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, quân và dân xã Ân Tường phải đoàn kết nhất trí, kế thừa những thành quả đạt được, tập trung phát huy lợi thế, nắm bắt thời cơ mới, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức; phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị và khối đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2025 – 2030.

B. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, bảo đảm phát triển để ổn định và ổn định để phát triển nhanh, bền vững, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Phát huy mọi thuận lợi, thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để xã phát triển nhanh và bền vững; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

3. Tập trung huy động tốt các nguồn lực để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, nêu cao tinh thần sáng tạo, khát vọng vươn lên, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; phát huy sức mạnh văn hóa, con người thành nguồn lực nội sinh và động lực phát triển; áp dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững mạnh. Lấy phát triển kinh tế, xã hội để duy trì ổn định an ninh, quốc phòng và ổn định an ninh, quốc phòng để phát triển kinh tế, xã hội. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; năng lực quản

lý, quản trị phát triển của bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp. Phát huy sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết các dân tộc trong xã. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội.

C. MỤC TIÊU

I. Mục tiêu chung

Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy truyền thống quê hương Ân Tường anh hùng; nêu cao tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và phát huy thế mạnh của địa phương, xây dựng xã Ân Tường phát triển nhanh và bền vững.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

1.1- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm địa phương (GRDP) giai đoạn 2025 - 2030 đạt 8,41%/năm (giá so sánh năm 2010), trong đó, nông – lâm nghiệp tăng 4,4%, công nghiệp - xây dựng tăng 14,5% và thương mại - dịch vụ tăng 12,39%.

1.2- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông – lâm – nghiệp chiếm 54,5%; công nghiệp - xây dựng chiếm 22,5% và thương mại - dịch vụ chiếm 23%.

1.3- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 79,6 triệu đồng/người.

1.4- Tỷ lệ thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm tăng 10%.

1.5- Tổng sản lượng lương thực quy thóc đến năm 2030 đạt 135.377,8 tấn.

2. Các chỉ tiêu xã hội

2.1- Đến năm 2029 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó 2 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu).

2.2- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt trên 75%.

2.3- Tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt 88,8%.

2.4- Trạm y tế xã duy trì vững chắc đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

2.5- Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều bình quân hàng năm 1 - 1,5%.

2.6- Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế so với dân số đến năm 2030 đạt 100%.

2.7- Tỷ lệ tăng dân số hàng năm 0,8%.

2.8- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đến năm 2030 giảm còn dưới 6,5%.

3.9- Xây dựng được ít nhất 01 tua du lịch.

3. Các chỉ tiêu về môi trường

3.1- Độ che phủ của rừng đến năm 2030 đạt 73,8%.

3.2- Duy trì 100% tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh; trong đó đến năm 2030 tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 45%.

3.3- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đến năm 2030 đạt 85%.

4. Các chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

4.1- Đến năm 2030 có 70% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật nhà nước).

4.2- Phấn đấu đến năm 2030 có tối thiểu 80% người trưởng thành có tài khoản ngân hàng; 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh điện tử VneID; 100% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.

4.3- Phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 80% sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu OCOP có tham gia trên các sàn thương mại điện tử.

5. Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

5.1- Giữ vững quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

5.2- Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu.

5.3- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo số lượng và chất lượng theo quy định.

6. Các chỉ tiêu về xây dựng hệ thống chính trị

6.1- Hàng năm có trên 90% chi bộ và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3% so với tổng số đảng viên.

6.2- Phấn đấu đến cuối năm 2030 có 100% cấp ủy viên chi bộ đạt trình độ THPT và sơ cấp chính trị trở lên.

6.3- Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiểm tra, giám sát 30% tổ chức cơ sở đảng.

6.4- Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tổ chức Đoàn Thanh niên kết nạp được 320 đoàn viên; tổ chức Hội Phụ nữ kết nạp được 125 hội viên; tổ chức Hội Nông dân kết nạp được 250 hội viên; tổ chức Hội Cựu chiến binh kết nạp được 45 hội viên.

D. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương về điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng và lực lượng lao động để phát triển kinh tế. Chú trọng phát triển ngành nông nghiệp sản xuất hàng hóa bền vững, hướng đến nền nông nghiệp an toàn và hữu cơ.

2. Tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, nhất là khu trung tâm xã, các khu dân cư... gắn với tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ.

3. Quan tâm đầu tư phát triển các vùng chuyên canh trên lĩnh vực nông nghiệp có thế mạnh, nông nghiệp tập trung, nông nghiệp hữu cơ, gắn với xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

4. Tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho các thành phần kinh tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế phát triển.

Đ. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, vận dụng sáng tạo các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy làm nền tảng, tạo động lực để xã Ân Tường phát triển mạnh mẽ trong thời gian đến. Đổi mới từ công tác quản lý sang chính quyền kiến tạo và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tập trung xây dựng chính quyền địa phương tinh, gọn, mạnh, có nền công vụ hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền số; bảo đảm môi trường pháp lý thông thoáng, minh bạch, an toàn cho hoạt động đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương.

2. Quan tâm đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, coi đây là động lực mới quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

3. Thường xuyên khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân có điều kiện đầu tư phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trên địa bàn. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng, nhất là về giao thông, thủy lợi, các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, miền núi, vùng cao, trung tâm hành chính của xã, tạo động lực để phát triển.

E. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1. Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ đảng viên

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức học tập, quán triệt và cụ thể hóa xây dựng các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ I và xã Ân Tường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2023 và các chương trình, kế hoạch, kết luận, quy định của Trung ương và Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, đảm bảo đạt hiệu quả.

1.1- Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức

Tiếp tục kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới, các chủ trương, nghị quyết của Đảng phù hợp với thực tiễn địa phương. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời nắm bắt tình hình, định hướng tư tưởng, tạo sự thống nhất đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giáo dục truyền thống yêu nước, yêu cách mạng của dân tộc cho các đối tượng.

Thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, chống “diễn biến hòa bình”.

Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao nhận thức, trình độ, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ, đề cao trách nhiệm nêu gương, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao phải gương mẫu, nêu gương.

Tiếp tục kiên trì thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1.2- Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị trong xã nêu cao trách nhiệm, quyết tâm thực hiện có hiệu quả việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với thực tiễn. Thường xuyên kiện toàn cấp ủy, củng cố các tổ chức cơ sở đảng, đảm bảo vai trò hạt nhân chính trị và lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên. Thực hiện các mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt”. Đổi mới hoạt động và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Triển khai thực hiện hiệu quả Sổ tay đảng viên điện tử. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, nhất là trong đoàn viên, thanh niên, học sinh, dân quân tự vệ và đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, chú trọng quản lý đảng viên đi làm ăn xa; kịp thời rà soát, phát hiện, giáo dục, sàng lọc, xử lý đảng viên vi phạm, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Bảo đảm thực hiện thống nhất nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát, ngăn chặn và đẩy lùi có hiệu quả tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; đồng thời coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ. Đổi mới các khâu trong công tác cán bộ bảo đảm thực chất, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá và cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá, nhận xét cán bộ; coi trọng đánh giá cán bộ thông qua sản phẩm cụ thể. Thực hiện nghiêm công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển, bầu cử, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy định; thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng vấn đề chính trị hiện nay. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật của Đảng, Nhà nước; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị, bảo vệ cán bộ, đảng viên; bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân.

1.3- Tăng cường công tác nội chính; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của toàn dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức xây dựng văn hóa liêm chính, thực hiện phương châm “4 không”¹² trong đấu tranh, phòng chống

¹² “Không muốn”, “không thể”, “không dám”, “không cần”.

tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục quán triệt và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

1.4- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Tiếp tục triển khai quán triệt và triển khai thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Tăng cường nắm bắt tình hình, tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Chú trọng kiểm tra, giám sát, xác minh việc kê khai tài sản, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên theo quy định.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đối với các chi bộ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra của Nhà nước, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật và giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội và Nhân dân. Quan tâm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng ủy.

1.5- Đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

Đảng ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng về công tác dân vận. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân. Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Gắn công tác dân vận với thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

1.6- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm quy chế làm việc của Đảng ủy và các chi bộ trực thuộc. Đổi mới việc ban hành, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết sát với tình hình thực tiễn và có tính khả thi cao. Chăm lo xây dựng, củng cố và phát huy hiệu quả vai trò hạt nhân lãnh đạo của cấp ủy, nhất là người đứng đầu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trong Đảng bộ.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, gắn với xây dựng chính quyền số, xã hội số

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp

ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi pháp luật, bảo đảm pháp luật được thi hành nghiêm minh.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, nhất là công tác ban hành nghị quyết, giám sát và tiếp xúc cử tri. Tập trung tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số; phát huy tốt vai trò của Trung tâm hành chính công trong phục vụ tổ chức và công dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ.

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của công tác thi đua, khen thưởng và Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 trong cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động; thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, tạo phong trào thi đua sâu rộng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

3. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội và sức mạnh khối đoàn kết toàn dân

Nâng cao hiệu quả phối hợp với chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; nắm bắt và giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng, các kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận, động viên các tầng lớp Nhân dân tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, giữ vững quốc phòng, an ninh.

Thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đời sống của các tầng lớp Nhân dân. Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong xây dựng, củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, thông qua đó phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, xã hội và Nhân dân. Tích cực tham gia cùng cấp ủy, chính quyền

tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 trên địa bàn.

Tiếp tục chăm lo xây dựng củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội vững mạnh, đảm bảo đủ số lượng, trình độ, có tinh thần trách nhiệm, uy tín trong công tác. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chính trị, nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ ở cơ sở. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng dân chủ để gây rối nội bộ, xâm hại quyền làm chủ và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

II. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường

Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương về điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng và lực lượng lao động để phát triển kinh tế. Chú trọng phát triển ngành nông nghiệp sản xuất hàng hóa và hướng đến nền nông nghiệp an toàn và hữu cơ. Tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, nhất là khu trung tâm xã, các khu dân cư, phát triển kinh tế nông nghiệp tập trung, gắn với tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ. Quan tâm đầu tư phát triển các vùng chuyên canh trên lĩnh vực nông nghiệp có thế mạnh, gắn với xây dựng chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho các thành phần kinh tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy kinh tế phát triển.

1. *Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản*

Tiếp tục xác định ngành nông, lâm nghiệp là trụ đỡ của kinh tế địa phương. Hàng năm rà soát và điều chỉnh quy hoạch trên tất cả các lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt để tổ chức lại sản xuất phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng; xây dựng và nhân rộng các mô hình khuyến nông hiệu quả, nâng cao giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích sản xuất; phát triển kinh tế trang trại, gia trại; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất, kiểm soát an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, tiến tới nền nông nghiệp xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Duy trì ổn định diện tích cây lúa hàng năm khoảng 1.521 ha, năng suất đến năm 2030 đạt 76 tạ/ha. Tiếp tục phát triển diện tích các loại cây ăn quả chủ lực tạo thành các vùng sản xuất tập trung tại các thôn: Tân Thịnh, Tân Thanh, Xuân Sơn và Phú Văn I.... Sử dụng và lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn thuộc Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng các loại cây trồng và nâng cao giá trị thu được trên 01 ha đất canh tác.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển chăn nuôi bền vững, gắn với an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường, từng bước hình thành vùng chăn nuôi tập trung. Quan tâm củng cố mạng lưới Thú y cơ sở hoạt động có hiệu quả. Hình thành và nhân rộng chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ sản phẩm heo thịt; nhân rộng mô hình trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao.

Tiếp tục rà soát, huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng đầu tư phát triển nông nghiệp, đặc biệt là tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; duy trì khoanh nuôi xúc tiến tái sinh diện tích hiện có; thực hiện tốt công tác khai thác rừng và trồng rừng sau khai thác. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, nhất

là tại các khu vực trọng điểm, giáp ranh có diễn biến phức tạp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, khai thác, buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép, gắn với thực hiện tốt công tác tuyên truyền công tác bảo vệ rừng.

Hàng năm, xây dựng kế hoạch phòng chống, ứng phó với thiên tai phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

2. Chú trọng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; đặc biệt là tạo điều kiện thuận lợi để Nhà máy thủy điện Nước Lương hoạt động để tăng thu ngân sách. Tập trung đẩy mạnh giải phóng mặt bằng và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình thiết yếu, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Rà soát, xây dựng kế hoạch gắn với lộ trình xây dựng, khôi phục làng nghề truyền thống như: trồng dâu nuôi tằm, nghề trồng chè...

3. Quan tâm công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng

Tiếp tục rà soát quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chung của xã, trung tâm hành chính của xã, các khu dân cư và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tranh thủ tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm trên các lĩnh vực góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương, trong đó, chú trọng xây dựng nâng cấp, mở rộng hệ thống các điểm trường THCS Ân Tường, Mầm Non Ân Tường Tây, trụ sở làm việc các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, nâng cao chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn, gắn với quản lý xây dựng các hộ dân, đảm bảo các quy định việc cấp phép xây dựng.

4. Chú trọng phát triển thương mại và dịch vụ

Chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ thiết yếu như thương mại, buôn bán, bán lẻ để đáp ứng nhu cầu dịch vụ cơ bản của người dân. Tiếp tục phát triển, xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Rà soát điều kiện thực tế để xây dựng Cửa hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm nông nghiệp của địa phương. Đồng thời thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

5. Tăng cường công tác quản lý đất đai, môi trường và khoáng sản

Tập trung giải quyết dứt điểm các trường hợp lấn, chiếm đất đai, cất nhà trái phép; tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích. Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, đấu giá quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình và dự án.

Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản. Tổ chức rà soát, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt mỏ đất, cát xây dựng để đưa vào đấu giá sử dụng. Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, nhất là khoáng sản cát và vàng.

Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ phương án xử lý môi trường trên địa bàn xã, nhất là thu gom, vận chuyển, xử lý rác, chất thải, nước thải trong sản xuất

và sinh hoạt. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác cấp nước sạch cho Nhân dân.

6. Tăng cường quản lý tài chính, tín dụng

Chú trọng thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tăng thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Tập trung khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ và thu kịp thời. Quản lý chi chặt chẽ, đảm bảo cân đối đúng định mức, qui định, tiết kiệm và chống lãng phí.

Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách hỗ trợ vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế hộ được vay vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh, chú ý đến các hộ nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được vay vốn để phát triển sản xuất, gắn với các biện pháp thu hồi vốn đến hạn.

7. Chú trọng phát triển các thành phần kinh tế

Tiếp tục phát huy vai trò của các Hợp tác xã trong việc tham gia phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, nhất là các Hợp tác xã chuyên ngành nông nghiệp trong việc định hướng, hỗ trợ sản xuất và liên kết tiêu thụ sản phẩm của nông dân.

Thực hiện các giải pháp thu hút các thành phần kinh tế tham gia sản xuất, kinh doanh trên lĩnh vực nông, lâm nghiệp. Tiếp tục rà soát, tổ chức hợp nhất, sáp nhập các Hợp tác xã Nông nghiệp và thành lập mới các Hợp tác xã chuyên ngành phù hợp với tình hình thực tế. Có biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào ngành nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, có chất lượng và phát triển kinh tế trang trại, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế gia đình tham gia sản xuất trong chuỗi giá trị.

8. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp giảm nghèo, chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững. Đảm bảo các chế độ, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được thực hiện hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, gắn với kịp thời giải ngân các nguồn vốn đầu tư và thanh quyết toán theo quy định.

III. Phát triển văn hóa, xã hội và con người

1. Phát triển văn hóa, con người, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông

Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, gia đình và du lịch, đáp ứng yêu cầu xây dựng phát triển của địa phương trong tình hình mới. Duy trì tốt công tác thông tin tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn. Tiếp tục giữ gìn, bảo tồn và phát huy tốt các di tích lịch sử, văn hóa, các lễ hội, phong tục, tập quán văn hóa truyền thống tốt đẹp của Nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình đi vào chiều sâu. Quan tâm nâng cao đời sống văn hóa của Nhân dân, thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp Nhân dân trong xã.

Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương, nhất là xây dựng hình thành các tua du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch nông nghiệp trải nghiệm, phân đầu trong nhiệm kỳ hình thành được 1 tua du lịch.

2. Phát triển giáo dục, đào tạo

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác đổi mới căn bản toàn diện giáo dục; nâng cao chất lượng dạy và học ở các bậc học; đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các trường học. Tiếp tục nâng cao chất lượng trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gắn xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

Chú trọng phát triển các phong trào mũi nhọn trong học sinh và giáo viên; tập trung xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thi đua “dạy tốt, học tốt”; đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, giáo dục truyền thống, đạo đức, pháp luật và kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng xã. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề theo hướng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

3. Nâng cao chất lượng y tế và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; công tác dân số, gia đình và trẻ em

Tập trung nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh; thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình các bệnh truyền nhiễm, phát hiện, xử lý kịp thời và không chểnh mảng để dịch bệnh lây lan rộng. Chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn, tinh thần phục vụ người bệnh của đội ngũ y, bác sĩ. Nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ trẻ em, các chính sách về phát triển dân số đảm bảo duy trì mức sinh thay thế. Duy trì và nâng cao hiệu quả chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, thực hiện tốt việc giảm tỷ lệ trẻ sơ sinh nhẹ cân và tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5.

4. Công tác an sinh xã hội

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi cho người có công và bảo trợ xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, xã hội, nhân đạo từ thiện. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, tư vấn xuất khẩu lao động để giải quyết việc làm cho lao động. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ Nhân dân giảm nghèo bền vững, không ai bỏ lại phía sau. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách bảo hiểm cho Nhân dân.

5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Quan tâm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, gắn với tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức hội, đoàn thể trong việc vận động đồng bào có đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước. Chủ động đấu tranh, xử lý các đối tượng lợi dụng tôn giáo để hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đoàn kết toàn dân.

IV. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

1. Tăng cường công tác quốc phòng và quân sự địa phương

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh toàn diện. Tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng; nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, giáo dục quốc phòng toàn dân; chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tiếp tục kiện toàn các kế hoạch chiến đấu phòng thủ và phương án tác chiến tại chỗ, sát và đúng với tình hình thực tế ở địa phương, đảm bảo xây dựng khu vực phòng thủ an toàn. Tổ chức tốt việc diễn tập cơ chế vận hành theo Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị.

Hàng năm, xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo về số lượng và chất lượng, hoạt động có hiệu quả. Phối hợp các đơn vị bộ đội chủ lực phúc tra Quân nhân dự bị để đảm bảo biên chế đúng theo quy định. Thực hiện tốt các quy trình trong công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội, dân vận và tham gia phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

2. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh trật tự, tạo môi trường thuận lợi ổn định phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương

Tiếp tục phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt địa bàn, đối tượng, mục tiêu trọng điểm; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Tập trung giữ vững an ninh nông thôn, an ninh tuyến núi, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết dứt điểm các mâu thuẫn nội bộ, khiếu kiện phức tạp; chủ động phòng ngừa các nguy cơ chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, bảo đảm thực sự là chỗ dựa tin cậy của Nhân dân. Đẩy mạnh Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển ngày càng sâu rộng.

3. Quan tâm phát triển công tác đối ngoại

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến tình hình thế giới, tình hình các nước, các tổ chức

quốc tế, các hiệp định thương mại, các chương trình, dự án đầu tư nước ngoài... cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm nâng cao sự hiểu biết để chủ động trong việc tham gia hội nhập quốc tế.

Xã Ân Tường đang cùng với đất nước, với tỉnh Gia Lai bước vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên phát triển giàu mạnh và thịnh vượng của dân tộc, với vị thế, tiềm lực, cơ hội mới đan xen cùng với những khó khăn, thách thức rất lớn. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Đại hội lần thứ nhất Đảng bộ xã đề ra, toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân trong xã cần phát huy cao độ lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm, khát vọng xây dựng, phát triển quê hương, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, kết hợp với sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại, chủ động đổi mới tư duy phát triển, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phấn đấu đưa xã nhà phát triển nhanh và bền vững, đời sống của Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc và thịnh vượng.

MỤC LỤC

*Trang***Phần thứ nhất****ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT****A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu	1
II. Kết quả đạt được trên từng lĩnh vực	4
1. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	4
2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường	8
3. Phát triển văn hóa, xã hội và con người	12
4. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại	13

B. HẠN CHẾ, YẾU KÉM

I. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	15
II. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường	15
III. Phát triển văn hóa, xã hội và con người	15
IV. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại	16

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. Đánh giá chung	16
II. Bài học kinh nghiệm	16

Phần thứ hai**QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

A. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH	17
B. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN	18
C. MỤC TIÊU	19
I. Mục tiêu chung	19
II. Các chỉ tiêu chủ yếu	19
D. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	20
Đ. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ	20
E. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	21
I. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	21
II. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường	25
III. Phát triển văn hóa, xã hội và con người, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân	27
IV. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại	29